|  |  |
| --- | --- |
| **TOÀ ÁNNHÂNDÂNHUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**  Số: 139/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Thuỷ Nguyên, ngày 29 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 380/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022, giữa:

Chị Nguyễn Huyền T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn 3, xã Liên Khê, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và anh Trần Chung H; địa chỉ: Thôn 7, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Huyền T và anh Trần Chung H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Huyền T và anh Trần Chung H thuận tình ly hôn.
   * Về con chung: Anh Trần Chung H trực tiếp nuôi con chung tên Trần Gia Khánh, sinh ngày 03 tháng 01 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

* + Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Huyền T và anh Trần Chung H tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  + Về tài sản chung: Chị Nguyễn Huyền T và anh Trần Chung H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
  + Về án phí: Chị Nguyễn Huyền T nhận nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008285 ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Huyền T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Nguyễn Huyền T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*   * Đương sự; * TAND thành phố Hải Phòng; * VKSND huyện Thuỷ Nguyên; * Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên; * UBND xã Thủy Triều (Giấy chứng nhận kết hôn số 03 ngày 05/01/2018); * Lưu: VT, hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **Lê Thị Hà** |

2